

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HS-PT
Ngày: 04 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Thẩm phán: Ông Vũ Hà Nam

Ông Lại Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thị Nh, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Nh; sinh năm 1955, tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th3 và bà Roãn Thị Đ (đều đã chết); có chồng là Phạm Quang V và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30-5-2021 chuyển tạm giam từ ngày 05-6-2021 đến nay; “có mặt”.

- Người làm chứng:

Anh Vũ Khắc H; sinh năm 1985 “vắng mặt”;

Anh Phạm Văn Th1; sinh năm 1990 “vắng mặt”.

Anh Vũ Khắc Th; sinh năm 1988 “vắng mặt”

Anh Đỗ Văn Th2; sinh năm 1986 “vắng mặt”

- Người chứng kiến:

Anh Trần Văn Ch; sinh năm 1978 “vắng mặt”;

Chị Lâm Thị M; sinh năm 1977 “vắng mặt”.

Ông Phạm Quang V; sinh năm 1952 “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 30-5-2021, Vũ Khắc H và Vũ Khắc Th đều trú tại xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định (đều là đối tượng nghiện chất ma túy) rủ nhau đến nhà Trần Thị Nh để sử dụng ma túy. Khi đến gặp Nh, H hỏi Nh cho H và Th1 sử dụng ma túy tại gian phòng khách nhà Nh và hỏi mua 01 chai nước ngọt và 02 bộ xi lanh (gồm 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất). Nh đồng ý, nhận 40.000 đồng từ H rồi đưa lại cho H 02 bộ xi lanh và 10.000 đồng tiền thừa. Sau đó H có hỏi Nh mua thêm 02 bộ xi lanh để đem về sử dụng, Nh đồng ý và nói “nếu mua sử dụng tại nhà Nh thì bán 10.000 đồng/01 bộ xi lanh, còn nếu mua đem về thì 5.000 đồng/01 bộ xi lanh”. Lúc đó Th đưa cho Nh 13.000 đồng tiền lẻ (Nh chưa đưa 02 bộ xi lanh cho H và Th), sau đó Th bỏ Heroine vào 02 xi lanh vừa mua và cùng với H sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể ngay tại gian phòng khách nhà Nh thì bị lực lượng Công an huyện Giao Thủy phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại gian phòng khách nhà Nh 01 mảnh giấy bạc và 02 lọ dung dịch thuốc tiêm (lọ nước cất) đã qua sử dụng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng bên trong dính máu và chất lỏng màu nâu được niêm phong theo đúng quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của H số tiền 10.000 đồng và thu giữ của Nh số tiền 253.000 đồng trong đó có 43.000 đồng là tiền H và Th mua 04 bộ xi lanh và 01 chai nước ngọt (giá 10.000 đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Nh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy thu giữ tại quầy bán nước 05 mảnh giấy bạc, thu giữ tại gầm cầu thang 01 túi ni lông màu đen bên trong có 55 vỏ bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Ngoài ra Nh tự giác giao nộp 501 bơm kim tiêm và 433 lọ dung dịch thuốc tiêm (lọ nước cất) còn nguyên vẹn, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số: 708/GĐKTHS ngày 01/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Mẫu chất lỏng màu nâu bám dính trong 02 (hai) xi lanh bơm kim tiêm nhựa loại 3ml đã qua sử dụng trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định đều có chứa thành phần các chất gồm: Heroine, Acetylcodeine và MAM-6.

*Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục các chất ma túy theo quy định của Chính phủ

*Acetylcodeine và MAM-6 là những sản phẩm chuyển hoá của Heroine.

- Không xác định được thể tích chất lỏng và hàm lượng chất ma túy.”

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị Nh, Vũ Khắc H và Vũ Khắc Th còn khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29-5-2021, Nh đã bán cho H và Th 02 bộ xi lanh (gồm 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất) với giá 20.000 đồng và cho H và Th sử dụng trái phép chất ma túy tại gian phòng khách nhà mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2021/HS-ST ngày 07-9-2021, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, đã quyết định: Căn cứ vào các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s,t,v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Thị Nh phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Trần Thị Nh 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2021.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại đơn kháng cáo ghi ngày 10-9-2021, bị cáo Trần Thị Nh cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa chấp trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, tuy nhiên mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù là quá nặng đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, cải tạo lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 29-5-2021 và khoảng 08 giờ 10 phút ngày 30-5-2021, Trần Thị Nh đã bán cho Vũ Khắc H và Vũ Khắc Th mỗi lần 02 bộ xi lanh (gồm 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất) với giá 20.000 đồng và cho H và Th sử dụng trái phép chất ma túy tại gian phòng khách nhà mình. Bị cáo bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 07 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo tuổi cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xin HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của Bị cáo: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29-5-2021, Trần Thị Nh đã bán cho Vũ Khắc H và Vũ Khắc Th 02 bộ xi lanh (gồm 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất) với giá 20.000 đồng và cho H và Th sử dụng trái phép chất ma túy tại gian phòng khách nhà mình. Đến khoảng 08 giờ 10 phút ngày 30-

5-2021 Vũ Khắc H và Vũ Khắc Th tiếp tục đến nhà Trần Thị Nh mua 02 bộ xi lanh (gồm 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất) sau đó Th bỏ Heroine vào 02 xi lanh vừa mua và cùng với H sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể ngay tại gian phòng khách nhà Nh thì bị lực lượng Công an huyện Giao Thủy phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, HĐXX xác định tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã hợp tác với cơ quan có trách Nh trong việc phát hiện tội phạm (có xác nhận của Đoàn biên phòng Quất Lâm); bị cáo có thành tích trong chiến đấu được tặng Huy chương; gia đình bị cáo có đơn trình bày điều kiện gia đình khó khăn xin giảm nhẹ hình phạt, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,t,v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc, bị cáo sức khỏe yếu, tuổi đã cao. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy. Hội đồng xét xử quyết định giảm một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về chăm lo cho gia đình. Đồng thời, thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm,

2. Căn cứ vào các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s, t, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Nh phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Trần Thị Nh 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2021.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

4. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Giao Thủy;
- Chi cục Thi hành án huyện Giao Thủy;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hoài Nam

